

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HSST

Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và bà Hoàng Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 19/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 24/11/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST-QĐ ngày 07/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn T; sinh năm: 1994; Nơi đăng ký HKTT: Bản Chóng B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Lò Văn T1 (đã chết); Họ tên mẹ: Lò Thị X; sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Anh chị em ruột: có 4, bị cáo là lớn nhất; Vợ: Lò Thị P; sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Có 2 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: chưa có. T bị tạm giữ từ ngày 27/5/2022 đến ngày 02/6/2022 thì chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo T:** Ông Nguyễn Thế A – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

***Người làm chứng:**

- Anh Phạm Văn S, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn L, LH, VG, Hưng Yên

- Anh Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1990

Địa chỉ: LT, NH, TT, Hà Nội

Tại phiên tòa: Có mặt ông Nguyễn Thế A, vắng mặt anh Phạm Văn S, anh Nguyễn Hữu T2.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/5/2022, lực lượng CSĐT Công an huyện V phối hợp với Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị D và Công an xã N kiểm tra tại khu vực nghĩa trang thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T, sinh năm 1994, HKTT: Bản Chống B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy trên người. Thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên trái của T 20 đoạn ống hút bằng nhựa màu hồng, có kẻ sọc màu trắng, đều có kích thước (1,8 x 1,2)cm, 2 đầu được hàn kín, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M1.1; 07 đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng, có kẻ sọc màu đỏ, đều có kích thước (1,8 x 1,2)cm, 2 đầu được hàn kín, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M1.2; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, có kẻ sọc màu đỏ, kích thước (1,8 x 1,2)cm, hai đầu được hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M1.3; tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1. Thu tại túi áo ngực phía trước bên phải 03 bọc nilon màu hồng (kích thước không đồng đều), bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, niêm phong ký hiệu M2. Thu giữ số tiền 1.100.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, bị vỡ góc phía dưới bên phải.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn T tại thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Ngày 31/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đưa T đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy, kết quả trong máu của T dương tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 194/KL-KTHS(MT) ngày 30/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M1-1 trong niêm phong ký hiệu M1, có tổng khối lượng là: 1,173 gam, là ma túy, loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M1-2 trong niêm phong ký hiệu M1, có tổng khối lượng là: 0,490 gam, là ma túy, loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M1-3 trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 0,064 gam, là ma túy, loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M2, có tổng khối lượng là: 0,853 gam, là ma túy, loại Heroine.

Lò Văn T khai nhận: Bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy loại Heroine. Khoảng 21 giờ ngày 19/5/2022, T ngồi tại quán nước ở thôn A, xã N, huyện V, thì có một nam thanh niên khoảng 30 tuổi (không xác định được họ tên, địa chỉ), chủ động làm quen với T, người này hỏi T “có muốn kiếm tiền không?” nhưng không nói cho T biết kiếm tiền bằng cách nào. Khoảng 21 giờ ngày 20/5/2022, T tiếp tục đến quán nước hôm trước và gặp lại người thanh niên trên. Người này rủ T đi cùng đến Nghĩa trang thôn A, xã N, T đồng ý. Người này điều

khuyến xe mô tô kiểu dáng xe Wave (Không nhớ biển số và đặc điểm xe), chở T đến Nghĩa trang thôn A. Tại đây, T đã chứng kiến người thanh niên này bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho một số công nhân (không xác định được người mua). Bán xong, người này chở T về phòng trọ của T, rồi cho T 500.000đ và hẹn đến trưa ngày 21/5/2022 đến ở ngã ba đường, cách Nghĩa trang thôn A, xã N khoảng 150m gặp người này. T hiểu người này rủ T đi bán ma túy cùng. Khoảng 11 giờ ngày 21/5/2022, T đi bộ từ phòng trọ đến địa điểm đã hẹn và được người thanh niên này điều khiển xe mô tô (chiếc xe hôm trước), chở vào Nghĩa trang thôn A, xã N. Sau đó, người này lấy ma túy loại H và các ống nhựa (loại ống hút nước mía) ra, hướng dẫn T cắt các ống nhựa thành từng đoạn và chia ma túy vào các đoạn ống nhựa, dùng bật lửa gas hàn kín 2 đầu lại (gọi là tép). Chia xong, người này đưa cho T 30 tép ma túy, bảo T bán hộ. Tại nghĩa trang, T bán được 27 tép ma túy cho một số công nhân, được 2.700.000đ nhưng không xác định được đã bán cho bao nhiêu người. Số tiền bán ma túy và 03 tép ma túy còn lại, T đưa trả cho người thanh niên. Người này trả công cho T 1.500.000đ. Sau đó, từ ngày 23 đến 26/5/2022, tại Nghĩa trang thôn A, xã N, T đã mua ma túy của người thanh niên trên 2 lần (không nhớ cụ thể ngày mua). Trong đó, một lần mua với số tiền 3.000.000đ, một lần mua với số tiền 2.600.000đ, rồi chia nhỏ thành nhiều tép và bán cho các công nhân nhưng không xác định được số lần bán và số người đã mua ma túy. Việc chia ma túy và bán ma túy đều thực hiện tại nghĩa trang thôn A, xã N. Tổng số tiền T có được từ hành vi bán trái phép chất ma túy từ ngày 23 đến ngày 26/5/2022 khoảng 9.000.000đ, T đã tiêu sài hết số tiền này. Đến khoảng 11 giờ ngày 27/5/2022, T tiếp tục đến Nghĩa trang thôn A, xã N mua 2.600.000đ ma túy loại Heroin của người thanh niên trên. Mua xong, T đã sử dụng 1 phần, số ma túy còn lại T chia được 50 tép và 03 gói nilon, đã bán cho 5 người (không xác định được người mua) tổng cộng 22 tép, được 1.100.000đ. Sau đó, T đi bộ từ Nghĩa trang ra đường để tiếp tục bán ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại cùng với số tiền bán ma túy là 1.100.000đ và 01 chiếc điện thoại di động.

Ngày 23/9/2022, Công an huyện V đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 27/5/2022. Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho T, do không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKSVG ngày 19/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lò Văn T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối với hành vi bán ma túy từ ngày 20/5/2022 đến ngày 26/5/2022 cho những người công nhân bị cáo không nhớ được chính xác, bị cáo chỉ nhớ ngày 27/5/2022 bán hai lần một lần cho một người 10 tép được số tiền 500.000đ, sau đó bán cho một nhóm 4 người 12 tép được số tiền 600.000đ thì bị công an bắt quả tang thu giữ Toàn bộ vật chứng, bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, bản Luận tội của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Văn Giang và lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát rút lại quyết định truy tố bị cáo Lò Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 20/5/2022 đến ngày 26/5/2022; Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 27/5/2022. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s, r khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a,b khoản 1 điều 46; Điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Lò Văn T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định bên trong có 1,157g Heroine được ký hiệu M1-1; 0,474g Heroine được ký hiệu M1-2; 0,053g Heroine được ký hiệu M1-3; 0,847g Heroine được ký hiệu M2; và 03 túi nilon màu trắng, có viên màu đỏ ở miệng túi; 20 vỏ đoạn ống nhựa màu hồng, 07 vỏ đoạn ống nhựa màu vàng, 01 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng, 03 mảnh nilon màu hồng đựng ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đồng; Trả lại bị cáo T chiếc điện thoại Iphone màu hồng vỡ góc dưới bên phải.

- Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: VKSND huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ và về án phí VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo đã đầy đủ, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức thấp nhất đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Bị cáo Lò Văn T khai nhận từ ngày 20/5/2022 đến ngày 26/5/2022, tại Nghĩa trang thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho nhiều người nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ của những người mua, được số tiền khoảng 11.000.000đ và đã chi tiêu cá nhân hết số tiền này. HĐXX thấy rằng hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo từ ngày 20/5/2022 đến ngày 26/5/2022 do bị cáo tự khai nhận, ngoài lời khai của bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên chưa đủ căn cứ để kết tội bị cáo, Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang rút quyết định truy tố đối với bị cáo T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 20/5/2022 đến ngày 26/5/2022 là có căn cứ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/5/2022 tại Nghĩa Trang thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên bị cáo mua 2.600.000đồng ma túy của người thanh niên không biết lai lịch được một bọc ma túy, bị cáo đã sử dụng một ít, còn lại đem chia nhỏ vào 50 đoạn ống nhựa (tép) và 03 gói nilon, sau khi chia xong bị cáo bán cho một người công nhân 10 tép được 500.000đồng và bán cho một nhóm công nhân có 04 người 12 tép được 600.000 đồng. Số ma túy còn lại bị cáo định bán tiếp nhưng chưa bán được thì bị Công an kiểm tra thu giữ. Lời khai nhận tội này của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, số ma túy và số tiền thu giữ trong người bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/5/2022 tại Nghĩa Trang thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn T 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép 22 tép ma túy, loại Heroin một lần cho 01 người (không biết tên tuổi địa chỉ) 10 tép được số tiền 500.000đ, một lần cho nhóm 4 người (đều không biết tên tuổi địa chỉ) 12 tép được số tiền 600.000 đồng. Số ma túy còn lại gồm 28 tép và 03 gói nilon, có tổng khối lượng: 2,580g Heroine; T chưa kịp bán thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang thu giữ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện và đã bán 02 lần, trong đó có một lần bán cho 4 người. Do đó, hành vi

của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao, kiếm lời lớn có thể thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Địa điểm mà bị cáo mua bán trái phép chất ma túy gần công trường đang xây dựng của khu đô thị D city nơi có hàng ngàn công nhân, đặc biệt là những công nhân từ các tỉnh miền núi phía Bắc đến làm việc, trong đó có nhiều đối tượng sử dụng ma túy. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy đã, đang và sẽ diễn ra tại khu đô thị D city nói riêng, địa bàn huyện V nói chung.

Đối với các đối tượng mua, bán ma túy với T, Cơ quan điều tra Công an huyện V đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi T sử dụng trái phép chất ma túy ngày 27/5/2022, Cơ quan Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 23/9/2022 đối với T là chính xác nên không xem xét.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự khai ra hành vi bán chất ma túy nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, vai trò, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn muốn có tiền nhanh mà không mất sức lao động bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy, cố ý phạm tội rất nghiêm trọng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định bên trong có 1,157g ma túy loại Heroine được ký hiệu M1-1; 0,474g heroine được ký hiệu M1-2; 0,053g Heroine được ký hiệu M1-3; 0,847g Heroine được ký hiệu M2; 03 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi; 20 vỏ đoạn ống nhựa màu hồng; 07 vỏ đoạn ống nhựa màu vàng; 01 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng; 03 mảnh nilon màu hồng đựng ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Số tiền 1.100.000đồng là tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán ma túy có được nên sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng vỡ góc dưới bên phải thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin được miễn nộp án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Căn cứ :

- Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s, r khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/5/2022.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định bên trong có 1,157g ma túy loại Heroine được ký hiệu M1-1; 0,474g heroine được ký hiệu M1-2; 0,053g Heroine được ký hiệu M1-3; 0,847g Heroine được ký hiệu M2; 03 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ ở miệng túi; 20 vỏ đoạn ống nhựa màu hồng; 07 vỏ đoạn ống nhựa màu vàng; 01 vỏ đoạn ống nhựa màu trắng; 03 mảnh nilon màu hồng đựng ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tịch thu 1.100.000 đồng sung ngân sách Nhà Nước.

Trả lại bị cáo Lò Văn T 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng vỡ góc dưới bên phải.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang ngày 25/10/2022, Ủy nhiệm chỉ giữa Công an huyện V và Kho bạc nhà nước huyện V ngày 31/10/2022).

6. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Thu Giang